TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2018/HS - ST
Ngày 07 - 9 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn; Bà Lò Thị Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quàng Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2018/TLST - HS ngày 31/7/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:131/QĐXXST- HS, ngày 24/8/2018, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Lò Văn T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: bản PC, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/10; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn H và bà Lường Thị B; Vợ: Lò Thị Th và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2008). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 22/11/2016 bị UBND xã MH, huyện Sông Mã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian 03 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2018. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cầm Trọng Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 05 phút, ngày 02/5/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Ban công an xã MH làm nhiệm vụ tại khu vực bản PC, xã MH phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc có 01 vỏ kẹo màu vàng bên trong có chứa các gói như sau:

- 01 gói nilon màu vàng trắng có: 06 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh.

- 03 gói Nilon màu hồng bên trong có chứa 03 gói nhỏ gồm: Gói thứ nhất chứa 04 viên nén màu hồng; gói thứ hai chứa 03 viên nén màu hồng; gói thứ ba chứa 02 viên nén màu hồng.

- 07 gói Nilon màu xanh gồm: gói thứ nhất chứa 04 viên nén màu hồng, gói thứ hai và ba mỗi gói có 02 viên nén màu hồng, gói thứ tư chứa 01 viên nén màu hồng; gói thứ năm, sáu, bảy đều chứa bột liên kết màu trắng.

- 03 gói Nilon màu trắng gồm: gói thứ nhất chứa 03 viên nén màu hồng, gói thứ hai chứa 02 viên nén, gói thứ ba chứa 01 viên nén hình tròn màu xanh.

Ngoài ra tạm thu giữ 1.500.000 đồng của bị cáo.

Ngày 07/5/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trích mẫu vật chứng gửi giám định. Kết quả:

- 29 viên nén màu hồng có khối lượng 3,03 gam, trích lấy 22 viên có khối lượng 2,30 gam chia làm 10 mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9, A10, A11; 07 viên còn lại có tổng khối lượng 0,73 gam ký hiệu C1, C2, C3 lưu kho vật chứng.

- 02 viên màu xanh có khối lượng 0,19 gam lấy hết làm 02 mẫu giám định ký hiệu A2, A12; Số bột màu trắng có trong 03 gói nilon màu xanh có tổng khối lượng 0,36 gam lấy hết làm mẫu giám định gồm 03 mẫu ký hiệu B1, B2, B3.

Kết luận giám định số: 595/KLMT ngày 19/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- *"Mẫu gửi giám định ký hiệu B1,B2, B3 là ma túy; loại chất Heroine; khối lượng của mỗi mẫu gửi giám định B1= 0,09 gam, B2 = 0,14 gam, B3 = 0,13 gam.*

- *Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9, A10, A11 là ma túy, loại chất Methamphetamine khối lượng của mẫu gửi giám định là A1= 0,33 gam, A3 = 0,21 gam, A4 = 0,31 gam, A5= 0,21 gam, A6 = 0,21 gam, A7= 0,21 gam, A8= 0,20 gam, A9= 0,1 gam, A10 = 0,31 gam, A11 = 0,21 gam.*

- *Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu gửi giám định ký hiệu A2, A12. Khối lượng của mẫu gửi giám định A2 = 0,31 gam; A12 = 0,09 gam".*

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,36 gam loại Heroin và 3,03 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: từ ngày 12/4/2018 bị cáo từ nhà đến khu vực đường tuần tra biên giới thuộc xã MH tìm mua ma túy, có gặp một người đàn ông mang quốc tịch Lào không biết tên địa chỉ đang chăn bò, bị cáo hỏi mua ma túy, được người đàn ông này bán cho 50 viên hồng phiến giá 1.000.000 đồng và 01 gói Heroine giá 500.000 đồng, sau khi về nhà bị cáo lấy ra 02 viên hồng phiến sử dụng, số còn lại bị cáo chia ra thành nhiều gói nhỏ mục đích sử dụng dần. Đến ngày 02/5/2018 bị cáo tiếp tục sử dụng hết 19 viên hồng và 02 gói Heroine, còn lại 29 viên màu hồng, 02 viên màu xanh và 03 gói Heroine cất giấu trong túi quần đang mặc mục đích để sử dụng dần thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cáo trạng số: 82/KSĐT – MT, ngày 31/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về nguồn gốc chất ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông mang quốc tịch Lào ở khu vực biên giới thuộc xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 38 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng cấm lưu hành không có giá trị sử dụng; trả lại 1.500.000 đồng cho bị cáo.

* Quan điểm Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Xác định thủ tục điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo đảm bảo đúng quy định của pháp luật, bị cáo bị truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Đề Nghị HĐXX căn cứ vào nhân thân và điều kiện hoàn cảnh của bị cáo sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, thật sự ăn năn

hối cải, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, nhất trí với quan điểm của người bào chữa. không bổ sung gì, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nghẹ hình phạt phần nào cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Từ tháng 4/2018 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,36 gam ma túy loại Heroine và 3,03 gam loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, ngày 02/5/2018 thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 05 phút ngày 02/5/2018; Biên bản mở niêm phong đồ vật tài liệu tạm giữ và biên bản niêm phong, mở niên phong xác định khối lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 595/KLMT ngày 19/5/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

Từ chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn Tỉnh đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, nhằm đảm bảo biện pháp răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cân nhắc, tại phiên tòa đại điện viện kiểm sát phát biểu đề nghị mức án đối với bị cáo từ 38 đến 42 tháng tù là có phần nghiêm khắc, người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù là nhẹ có phần chưa nghiêm khắc. Tuy nhiên, khi

lượng hình hội đồng xét xử có căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo để đưa ra một mức án phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu đã có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, có tiền sự bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng (đã được xóa án tích).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thành khẩn nhận tội, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có khả năng thi hành nên không áp dụng với bị cáo là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc chất ma túy: bị cáo khai mua của một người đàn ông mang quốc tịch Lào không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Biên giới thuộc xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La từ ngày 12/4/2018 cơ quan điều tra không xác định được, không có căn cứ điều tra xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Sau khi lấy mẫu giám định số ma túy còn C1 = 031 gam, C2 = 0,21 gam , C3 = 0,21 gam là vật thuộc Nhà nước cấm lưu hành và các vật chứng khác gồm: 01 vỏ Nilon màu vàng 01 mảnh Nilon màu vàng - trắng, 03 mảnh Nilon màu hồng, 07 mảnh Nilon màu xanh, 03 mảnh Nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đều là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 1.500.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần tuyên trả lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T 36 tháng tù.

Thời hạn tính từ ngày 02/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Trả cho bị cáo 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong kín. Mặt trước có ghi: "Vật chứng vụ: Lò Văn T - SN 1985 ở bản PC, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/5/2018. Gồm C1 = 31 gam; C2 = 0,21 gam; C3 = 0,21 gam nghi là hồng phiến và 01 vỏ nilon màu vàng ghi dòng Alpenliebe + 01 mảnh nilon màu vàng - trắng + 03 mảnh nilon màu hồng + 07 mảnh nilon màu xanh + 03 mảnh nilon màu trắng + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở".

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 16/7/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/9/2018).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa Phiên tòa

Tòng Thị Hồng

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-Viện kiểm sát;
-THAHS;
-THADS;
- Sở TP;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.